

Số: /TTr-UBND

Tân Hồng, ngày tháng năm 2022

## **TỜ TRÌNH**

**Dự thảo kế hoạch về thực hiện Nghị quyết số 04-NQTU ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ Tỉnh Khóa XI về chuyển đổi số giai đoạn 2021 -2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn Huyện**

Kính gửi: Thường trực Huyện ủy.

Thực hiện Công văn số 312-CV/VPHU ngày 14 tháng 01 năm 2022 của Văn phòng Huyện ủy về truyền đạt ý kiến của Thường trực Huyện ủy; Ủy ban nhân dân Huyện trình Thường trực Huyện ủy dự thảo kế hoạch về thực hiện Nghị quyết số 04-NQTU ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ Tỉnh Khóa XI về chuyển đổi số giai đoạn 2021 -2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn Huyện với những nội dung chính như sau:

### **I. Về thể thức:**

Kết cấu của kế hoạch có 04 phần, gồm: Quan điểm, mục tiêu; nhiệm vụ và giải pháp; tổ chức thực hiện.

### **II. Nội dung của Kế hoạch:**

#### **1. Mục tiêu tổng quát**

- Triển khai, thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 04-NQTU ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2021 -2025, định hướng đến năm 2030;

- Nâng cao hiệu quả hoạt động quản lý, điều hành của các cơ quan Đảng, Nhà nước và các tổ chức chính trị - xã hội; nâng cao sức cạnh tranh của doanh nghiệp và đời sống vật chất, tinh thần của người dân.

- Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, cán bộ, đảng viên, cộng đồng doanh nghiệp và người dân về sự cần thiết và tính cấp thiết của chuyển đổi số.

- Làm thay đổi toàn diện phương thức quản lý của cả hệ thống chính trị, mô hình sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp và đời sống xã hội của người dân

#### **2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025**

##### *a) Chính quyền số*

- 100% thủ tục hành chính có đủ điều kiện được cung cấp dưới dạng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4.

- 100% văn bản được trao đổi qua môi trường mạng (*trừ văn bản mật*).
- 100% cơ quan, đơn vị nhà nước và tổ chức chính trị xã hội cấp huyện vận hành sử dụng phần mềm quản lý văn bản iDesk.

- 100% cơ quan nhà nước tham gia cung cấp dữ liệu mở phục vụ người dân và phát triển kinh tế - xã hội.

- 100% lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức được bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng số để sử dụng thành thạo các ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản cho yêu cầu công việc.

#### *b). Kinh tế số*

- Trên 55% doanh nghiệp vừa và nhỏ tiến hành hoạt động kinh doanh trên các sàn giao dịch thương mại điện tử.

- 60% dân số trở lên tham gia mua sắm trực tuyến.

- 100% sản phẩm thuộc Chương trình "*Mỗi xã, phường một sản phẩm*" (OCOP) có mặt trên các sàn thương mại điện tử.

- Trên 60% nông dân biết ứng dụng công nghệ Internet vạn vật (IoT) vào quy trình sản xuất, khai thác thông tin cung - cầu thông qua mạng Internet, mua bán trực tuyến.

#### *c). Xã hội số*

- Trên 80% hộ gia đình có kết nối Internet băng rộng cố định.

- 100% thuê bao điện thoại di động sử dụng điện thoại thông minh.

- Trên 60% dân số có tài khoản thanh toán điện tử.

- 70% dân số có kiến thức số, kỹ năng số cơ bản.

- 100% dân số có danh tính số.

- 60% các cơ sở giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và các cơ sở giáo dục khác triển khai hoạt động quản lý, giảng dạy và học tập trên môi trường số.

- 90% dân số có hồ sơ sức khỏe điện tử.

- 100% các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh triển khai tư vấn khám, chữa bệnh từ xa.

### **3. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030**

#### *a) Chính quyền số*

- Trên 90% người dân, doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính.

- 100% cơ quan nhà nước tham gia cung cấp dữ liệu mở, dưới định dạng máy có khả năng đọc.

#### *b). Kinh tế số*

- Trên 70% doanh nghiệp vừa và nhỏ tiến hành hoạt động kinh doanh trên các sàn giao dịch thương mại điện tử.

- 70% dân số trở lên tham gia mua sắm trực tuyến.

- Trên 80% nông dân biết ứng dụng công nghệ Internet vạn vật (*IoT*) vào quy trình sản xuất, khai thác thông tin cung - cầu thông qua mạng Internet, mua bán trực tuyến trên các sàn giao dịch thương mại điện tử.

*c) Xã hội số*

- 100% hộ gia đình có nhu cầu đều được kết nối Internet băng rộng bằng cáp quang hoặc mạng di động 5G.

- Trên 80% dân số có tài khoản thanh toán điện tử.

- 100% các cơ sở giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và các cơ sở giáo dục khác triển khai hoạt động quản lý, giảng dạy và học tập trên môi trường số.

- 100% dân số có hồ sơ sức khoẻ điện tử.

#### **4. Nhiệm vụ và giải pháp**

##### **4.1- Tăng cường đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về vai trò, lợi ích của chuyển đổi số**

Quán triệt sâu rộng trong cán bộ, đảng viên và nhân dân về Nghị quyết số 52-NQ/TW của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình Chuyển đổi số Quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 và Nghị quyết số 04-NQTU ngày 31/12/2021 của Ban Chấp hành Đảng Bộ tỉnh Khốa XI về chuyển đổi số tỉnh Đồng Tháp.

Nâng cao nhận thức của các cấp ủy, chính quyền, doanh nghiệp và người dân về sự cấp thiết và lợi ích của nhiệm vụ chuyển đổi số mang lại, để xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số đạt được sự đồng thuận cao.

Đa dạng hoá các hình thức tuyên truyền triển khai, khai thác triệt để các tiện ích của mạng xã hội, Internet và sóng phát thanh để tuyên truyền rộng khắp chương trình chuyển đổi số đến người dân trong huyện năm.

Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp, các hội nhóm, mô hình Câu lạc bộ, mô hình tự quản cộng đồng trong việc tuyên truyền, thực hiện tốt chức năng giám sát, vận động nhân dân tích cực hướng ứng chương trình chuyển đổi số trên địa bàn huyện.

Khuyến khích sự tham gia của người dân và doanh nghiệp trên địa bàn vào quá trình chuyển đổi số, thực hiện đóng góp ý kiến, giám sát và thường xuyên sử dụng các dịch vụ, tiện ích do chuyển đổi số mang lại.

##### **4.2- Xây dựng cơ chế, chính sách phát triển hạ tầng số, phát triển nguồn nhân lực, đảm bảo an toàn thông tin, an ninh mạng.**

#### 4.2.1 Cơ chế, chính sách

Ban hành các quy định đánh giá, tiêu chuẩn xếp hạng ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền số, chuyển đổi số và thực hiện công bố rộng rãi trên các phương tiện truyền thông, mạng xã hội. Đưa nội dung phát triển công nghệ số, kinh tế số và xã hội số vào Quy hoạch phát triển kinh tế xã hội huyện giai đoạn 2021-2030, định hướng đến năm 2050.

Thực hiện phát triển hạ tầng mạng Internet vạn vật (IoT). Xây dựng lộ trình và triển khai tích hợp cảm biến, ứng dụng công nghệ số vào các hạ tầng quan trọng như giao thông, điện, nước và đô thị để chuyển đổi thành một bộ phận cấu thành quan trọng của hạ tầng số.

Xây dựng các cơ chế, chính sách thu hút nguồn nhân lực cho lĩnh vực công nghệ thông tin. Khuyến khích tạo cơ chế chính sách thuận lợi để phát triển doanh nghiệp công nghệ số và doanh nghiệp số trên địa bàn Huyện.

#### 4.2.2 Phát triển nền tảng số

Triển khai thực hiện các quy trình vận hành các hệ thống thông tin để bảo đảm công tác vận hành, khai thác đạt hiệu quả.

- Xác định danh sách các nền tảng số có khả năng triển khai dùng chung rộng khắp trong mỗi lĩnh vực như nông nghiệp, y tế, giáo dục và có chính sách khuyến khích các doanh nghiệp công nghệ số đầu tư phát triển hệ thống này.

#### 4.2.3 Nguồn nhân lực

Tổ chức đào tạo, tập huấn bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, nghiệp vụ về chuyển đổi số, an toàn thông tin cho cán bộ, đảng viên, doanh nghiệp và người dân trên địa bàn Huyện.

Đẩy mạnh công tác đào tạo nội dung môn tin học trong các chương trình giáo dục ở các cấp học tiểu học, THCS và THPT trên địa bàn Huyện nhằm tạo nguồn cho phục vụ chuyển đổi số.

Hợp tác, mời các chuyên gia, nhân lực chất lượng cao về công nghệ thông tin để tư vấn; các doanh nghiệp công nghệ số đến huyện để đầu tư.

Xây dựng cơ chế chính sách hấp dẫn thu hút nguồn nhân lực chất lượng về công nghệ thông tin đến làm việc.

#### 4.2.4 Đảm bảo an toàn thông tin, an ninh mạng

Tổ chức đào tạo, nâng cao trình độ cho đội ngũ chuyên trách về công nghệ thông tin của các cơ quan, đơn vị để kịp thời ứng phó với các nguy cơ trên môi trường mạng và tăng cường công tác tuyên truyền để nâng cao nhận thức về an toàn thông tin cho người dân và doanh nghiệp để hạn chế các nguy cơ rủi ro mất an toàn thông tin, an ninh mạng.

Thường xuyên chỉ đạo cán bộ chuyên trách về công nghệ thông tin thực hiện đầy đủ các biện pháp về đảm bảo an toàn thông tin, an ninh mạng đã được cơ quan chuyên môn khuyến cáo, hướng dẫn.

Mỗi cơ quan, đơn vị phải chủ động xây dựng phương án xử lý các sự cố mất an toàn thông tin nhằm kịp thời khắc phục khi có sự cố xảy ra.

Đầu tư xây dựng các hệ thống giám sát (tường lửa) thông tin trên môi trường mạng để kịp thời ngăn chặn, xử lý những trường hợp bị tấn công mạng. Định kỳ rà quét, bóc gỡ những mã độc làm gây tổn hại đến các hệ thống. Kịp thời đưa các cảnh báo đối với đơn vị trên địa bàn huyện và báo cáo về trên.

### **4.3- Tập trung xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số**

#### *4.3.1 Xây dựng chính quyền số*

Các cơ quan nhà nước đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số để xây dựng và tổ chức thực hiện tốt các chính sách, đổi mới, thay đổi quy trình nghiệp vụ để phục vụ người dân, doanh nghiệp tốt hơn. Đưa vào sử dụng vận hành các trung tâm dữ liệu, mạng truyền số liệu chuyên dùng, hệ thống phần mềm dùng chung, dịch vụ số hóa dữ liệu đã được triển khai từ tỉnh.

Tổ chức thực hiện số hóa dữ liệu các thủ tục hành chính của các cơ quan, đơn vị, các ngành phục vụ doanh nghiệp và người dân, triển khai các hệ thống dữ liệu mở phục vụ người dân và doanh nghiệp thuận tiện khai thác sử dụng, góp phần công khai, minh bạch, phòng chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng chính quyền số ngày càng hiện đại. Nâng cao hiệu quả hoạt động của cơ quan nhà nước được tập trung, thông suốt và nhanh chóng.

#### *4.3.2 Phát triển kinh tế số*

Triển khai thực hiện hiệu quả kế hoạch phổ biến kiến thức chung về kinh tế số đã được triển khai từ tỉnh. Tăng cường phổ biến quy định, tiêu chuẩn đánh giá, tăng cường các giải pháp thương mại điện tử. Hỗ trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ, các tổ hợp tác xã, ngành nghề truyền thống, doanh nghiệp sản xuất, cung cấp dịch vụ trên lĩnh vực số.

Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, hạ tầng thiết bị phục vụ chuyển đổi số và đưa vào các tiến bộ, kỹ thuật mới về ứng dụng công nghệ thông tin vào các tổ hợp tác xã trên địa bàn.

Triển khai các chương trình, mô hình hay về chuyển đổi số có bước đột phá, cải tiến mới đến những doanh nghiệp nhằm thúc đẩy quá trình chuyển đổi số trong các doanh nghiệp đạt hiệu quả.

#### *4.3.3 Phát triển xã hội số*

Triển khai thực hiện bộ quy tắc ứng xử chung của tỉnh trên môi trường số cho cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân.

Đẩy mạnh công tác đào tạo bộ môn tin học trong chương trình giáo dục phổ thông của các nhà trường trên địa bàn Huyện, nhằm tạo kiến thức nền tảng để phát triển xã hội số được bền vững hiệu quả.

Khuyến khích tuyên truyền trong nhân dân về lợi ích mang lại của việc sử dụng các tiện ích hỗ trợ từ dịch vụ công đã triển khai trên địa bàn Huyện. Tăng

cường hướng dẫn người dân đăng ký tài khoản công dân và hình thành dữ liệu điện tử trên hệ thống thông tin dùng chung.

Tổ chức triển khai nền tảng số kết nối, phục vụ trực tuyến toàn chương trình cho công tác giảng dạy – học tập – thi cử cho học sinh và giáo viên để hình thành hệ hạ tầng về phát triển giáo dục số.

Tổ chức triển khai hiệu quả các hệ thống phần mềm hồ sơ bệnh án điện tử tiến tới không sử dụng hồ sơ bệnh án giấy và nền tảng hỗ trợ tư vấn khám, chữa bệnh từ xa nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe của người dân được nhanh chóng, thuận lợi, tiết kiệm.

#### **4.4- Tập trung ưu tiên cho chuyển đổi số lĩnh vực nông nghiệp, y tế và giáo dục đào tạo.**

- *Lĩnh vực Nông nghiệp*: Triển khai sử dụng cơ sở dữ liệu về nông nghiệp trên nền tảng dữ liệu lớn (Big data) có sự đóng góp của tổ chức, cá nhân và cộng đồng, cũng như triển khai có hiệu quả bản đồ số nông nghiệp, kết nối, chia sẻ và cung cấp dữ liệu mở phục vụ người dân và doanh nghiệp. Thúc đẩy nông dân tham gia các hoạt động áp dụng công nghệ số vào quy trình sản xuất, cung cấp các dịch vụ cải tiến, thay đổi quy trình sản xuất trong nông nghiệp. Đưa vào sử dụng các phần mềm, thiết bị kết nối vạn vật nhằm tối ưu hóa việc sử dụng tài nguyên, chi phí trong sản xuất, kiểm soát, dự báo tình hình dịch bệnh, giúp tăng năng suất lao động, chủ động thích ứng với điều kiện thời tiết bất lợi. Như áp dụng mô hình trồng dưa lưới thủy canh hay dùng máy bay phun xịt thuốc...vv

Ứng dụng công nghệ trí tuệ nhân tạo giúp phân tích các dữ liệu về chất lượng nước, quản lý quy trình chăm sóc cây trồng, vật nuôi. Đưa vào áp dụng công nghệ tự động hóa trong chế biến để giảm chi phí, nâng cao giá thành sản phẩm. Chủ động tham gia các sàn giao dịch thương mại điện tử kết nối cung cầu sản phẩm nông nghiệp.

Tạo dựng môi trường sinh thái số nông nghiệp, thúc đẩy chuyển đổi từ “Sản xuất nông nghiệp” sang “Kinh tế nông nghiệp” phát triển nền nông nghiệp công nghệ cao theo hướng chú trọng nông nghiệp thông minh, an toàn, sạch và đặc biệt giảm chi phí trong khâu sản xuất và tiêu thụ.

- *Lĩnh vực Y tế*: Nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh cho người dân, tạo sự thuận lợi nhanh chóng trong tiếp cận các dịch vụ y tế giữa các khu vực. Vận hành sử dụng hệ thống điều hành y tế thông minh, mô hình bệnh viện thông minh, hồ sơ bệnh án cho Trung tâm y tế, giúp thuận lợi trong công tác quản lý chăm sóc sức khỏe cộng đồng.

- *Lĩnh vực giáo dục*: Tổ chức đào tạo bồi dưỡng, tập huấn, nâng cao trình độ công nghệ thông tin, kiến thức số, kỹ năng số cho công chức, viên chức của ngành. Triển khai đào tạo, áp dụng mô hình Khoa học - công nghệ - kỹ thuật - toán học (STEM); Khoa học – Công nghệ - Kỹ thuật – Nghệ thuật – Toán học (STEAM). Thực hiện số hóa tài liệu, giáo trình giảng dạy, triển khai áp dụng các ứng dụng học trực tuyến, nhằm tạo điều kiện cho mọi người dân thuận tiện tham

gia học tập. Đưa nội dung giảng dạy bộ môn tin học trong các cơ sở giáo dục từ cấp tiểu học, THCS và THPT trên địa bàn vào giảng dạy nhằm tạo nguồn nhân lực cho quá trình chuyển đổi số thành công.

*(có dự thảo Kế hoạch kèm theo)*

Ủy ban nhân dân Huyện kính trình Thường trực Huyện ủy xem xét, cho ý kiến./.

***Nơi nhận:***

- Thường trực Huyện ủy;
- CT, các PCT/UBND Huyện;
- Văn phòng Huyện ủy;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Lưu: VT/UB, NC<sub>(Mỹ)</sub>.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT.CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Huỳnh Văn Nhã**